

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC TÍNH TỰ LẬP CHO TRẺ MẪU GIÁO BÉ (3-4 TUỔI)

ThS. NGUYỄN THỊ NHUNG*

Ngày nhận bài: 12/05/2016; ngày sửa chữa: 12/05/2015; ngày duyệt đăng: 12/05/2016.

Abstract: The article mentions the self-reliant ability of preschoolers aged 3 to 4 in term of characteristics, the criteria for assessing the level of self-reliant expression and problems of self-reliant education for children. Based on situation of self-reliant expression of preschoolers, the article proposes measures to improve the quality of self-reliant education for children aged 3 to 4, helping them decide things by themselves rather than depending on other people for help.

Keywords: Self-reliant ability education; preschoolers aged 3 to 4.

Giao dục *tính tự lập* (TTL) cho trẻ từ lứa tuổi mẫu giáo là một vấn đề quan trọng, đặc biệt là lứa tuổi mẫu giáo bé (MGB) (3-4 tuổi). Trên thực tế, tỉ lệ trẻ có khả năng tự lập và đạt khả năng tự lập ở mức độ tốt ở tuổi MGB hiện nay là chưa cao do các biện pháp giáo dục TTL cho trẻ mà giáo viên (GV) và phụ huynh đang áp dụng chưa phù hợp với trẻ. Do đó, nếu như GV và phụ huynh có những biện pháp giáo dục phù hợp, tạo điều kiện cho trẻ phát huy TTL, thì chắc chắn rằng mức độ tự lập của trẻ sẽ không chỉ dừng lại ở mức trung bình như hiện nay.

1. Đặc điểm biểu hiện nổi bật về TTL của trẻ MGB (3-4 tuổi)

Khi lên 3 tuổi, trẻ mong muốn được làm người lớn, có nguyện vọng được độc lập. Đây là động lực mạnh mẽ thúc đẩy sự phát triển của trẻ đến giai đoạn mới và đồng thời cũng chính là giai đoạn bắt đầu xuất hiện, hình thành và dần phát triển TTL trong các hoạt động giao tiếp, vui chơi, sinh hoạt... của trẻ. Nhu cầu độc lập và tự khẳng định mình ở trẻ là rất lớn, là động lực thúc đẩy trẻ phát triển và trưởng thành hơn. Tuy nhiên, năng lực của trẻ lại không thể giúp chúng thực hiện được mong muốn của mình và từ đó trẻ nảy sinh những phản ứng cảm xúc mạnh mẽ cùng thái độ tiêu cực thường đối lập với người lớn. Như vậy, chính sự mâu thuẫn giữa năng lực thực tế của trẻ với nhu cầu được khẳng định mình, được tự lập, được tách ra với người lớn là nguyên nhân gây ra “khủng hoảng tuổi lên 3” [1; tr 46], giúp chúng ta nhìn rõ về đặc điểm, mức độ thể hiện TTL của trẻ. Đây được coi là giai đoạn xuất hiện những tiền đề quan trọng đánh giá sự phát triển TTL của trẻ.

Mức độ thể hiện TTL có ở trẻ 3-4 tuổi tùy thuộc vào đặc điểm tâm, sinh lý của từng trẻ, điều kiện sống, điều kiện giáo dục và những đặc điểm được thể hiện qua từng giai đoạn tuổi khác nhau. Nhìn chung, trẻ 3-4 tuổi biểu hiện TTL với những đặc điểm cơ bản là:

- Trẻ xuất hiện nhu cầu tự khẳng định mình, thể hiện qua hành động tự lập không phụ thuộc vào người lớn như tự làm lấy một số công việc trong sinh hoạt hàng ngày (tự xúc cơm, tự chải tóc, tự mặc quần áo, tự chọn đồ chơi, tự chơi theo ý mình...) và trong giao tiếp ứng xử có những biểu hiện biết đòi hỏi, sở hữu và khẳng định: *mua cho con cái này, cái này của con, để con làm, để con chơi...*

- Trẻ đã bước đầu phân biệt những động cơ hoạt động của mình và của người khác. Ví dụ: khi mắc lỗi, nếu nhìn thấy, nghe thấy thái độ không hài lòng của bố mẹ là trẻ lấm lét tỏ vẻ sợ sệt, tội lỗi... và chủ động “làm lành”, “nịnh nọt”... để được tha lỗi.

- Trẻ có sự tự tin (thể hiện sự tin tưởng vào hiểu biết, năng lực của mình khi hành động). Ví dụ, trẻ nói: *để con làm cho, để con lấy nước cho, phải làm thế này...*

- Trẻ có sự nỗ lực về ý chí (thể hiện ở sự nỗ lực về trí tuệ và tinh thần để đạt được mục đích đã đề ra) và thể hiện ở khát vọng mới không trùng lặp với ý muốn của người lớn. Ví dụ: Trẻ tháo rời bộ đồ chơi lắp ghép mới mua ra và hì hụi lắp lại bằng được. Bố mẹ ngỡ ý muốn giúp cho nhanh chóng nhưng nhất định trẻ không đồng ý, trẻ không muốn làm theo sự áp đặt của người lớn.

- Trẻ có khả năng chủ động trong hành động của mình (như học tập, vui chơi, tự phục vụ...), biết tự kiểm

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

tra, đánh giá kết quả hoạt động và đánh giá bản thân. Ví dụ: chuẩn bị vào giờ học, trẻ biết chủ động lấy ghế ngồi; khi hết giờ học biết cất ghế để chuyển hoạt động; hoặc hết giờ chơi, trẻ biết cất đồ chơi; sau khi ăn biết lau miệng, lau tay, xúc miệng nước muối...

- Trẻ có khả năng sáng tạo (tìm tòi, phát hiện ra những cái mới, có những sáng kiến độc đáo trong hoạt động). Ví dụ: chơi với các loại ô tô, trẻ biết xếp chồng các ô tô con lên xe thùng to và gọi xe tải to là “xe chở hàng”; trẻ phát hiện ra những chi tiết nhỏ trên các đồ chơi và gọi tên các chi tiết đó.

2. Giáo dục TTL trong Chương trình giáo dục mầm non hiện nay

Hiện nay, chưa có nội dung cụ thể về giáo dục TTL trong chương trình giáo dục mầm non. Tuy nhiên, ngành giáo dục, các nhà trường cũng đã lồng ghép vào chương trình để giáo dục TTL cho trẻ thông qua các hoạt động vui chơi, tự phục vụ. Tuy nhiên, các trường mầm non nói chung chưa thực sự quan tâm nhiều đến việc giáo dục TTL cho trẻ. Đa số còn mang nặng việc chăm sóc dinh dưỡng và dạy một số môn học nhằm chuẩn bị kiến thức cho trẻ bước vào bậc học phổ thông. Bên cạnh đó, môi trường hoạt động của trẻ chưa được tổ chức một cách khoa học hoặc còn nghèo nàn về học liệu, làm trẻ nhàm chán, chưa phát huy hết tác dụng của đồ dùng đồ chơi trong việc định hướng sự nảy sinh ý tưởng sáng tạo của trẻ. Môi trường chưa thực sự gợi mở, chưa kích thích trẻ hoạt động một cách tích cực, độc lập, tự tin, làm cho trẻ thấy gò bó, trẻ trở nên thụ động và ỷ lại vào người khác... nên chưa phát huy được khả năng tự lập của trẻ.

Giáo dục TTL cho trẻ ngay từ khi còn bé không những tạo ra cho trẻ khả năng tự lập trong sinh hoạt hằng ngày mà còn là một trong những điều kiện quan trọng để hình thành sự tự tin, năng động, sáng tạo, làm cơ sở hình thành các kĩ năng sống sau này.

Theo chúng tôi, dù có chương trình giáo dục chính thức, đồng bộ hay chỉ là hoạt động lồng ghép qua hoạt động vui chơi, tự phục vụ, thì việc giáo dục TTL cho trẻ là cần thiết và cần được kiểm soát, đánh giá qua 3 tiêu chí cơ bản là: 1) Tự ý thức và nhu cầu khẳng định mình, tích cực, chủ động, tự tin; 2) Sự quyết tâm thực hiện nhiệm vụ đã đề ra và khả năng tự kiểm tra, đánh giá; 3) Một số biểu hiện mang tính sáng tạo.

3. Đánh giá về thực trạng biểu hiện TTL của trẻ MGB (3-4 tuổi) hiện nay

Qua tìm hiểu về thực trạng biểu hiện TTL của 95 trẻ ở các trường mầm non hiện nay (được đánh giá

qua 04 mức độ là: Tốt - Khá - Trung bình - Yếu), chúng tôi đã tiến hành khảo sát một số trường mầm non trên địa bàn TP. Hà Nội và nhận thấy:

- *Qua quan sát hoạt động của trẻ*, chúng tôi thấy biểu hiện TTL của trẻ ở mức độ tốt không nhiều (tiêu chí 1 là 12,6%, tiêu chí 2 là 10,5% và tiêu chí 3 là 7,3%), trong đó tiêu chí 3 có số trẻ đạt mức độ tốt là thấp nhất; Biểu hiện TTL của trẻ ở mức độ trung bình và yếu còn nhiều (tiêu chí 1 có 41,1% đạt trung bình, 16,8% đạt yếu; tiêu chí 2 có 47,4% đạt trung bình, 18,9% đạt yếu; tiêu chí 3 có 43,2% đạt trung bình và 31,6% đạt yếu). Như vậy, qua quan sát trẻ, mức độ biểu hiện TTL ở trẻ đạt thấp ở cả 3 tiêu chí và đặc biệt là các biểu hiện mang tính sáng tạo đạt ở mức độ yếu chiếm tỉ lệ cao nhất. TTL ở đa số trẻ mẫu giáo còn ở mức độ thấp, chủ yếu mới chỉ dừng lại ở tiêu chí biết tự ý thức và nhu cầu khẳng định mình, tích cực, chủ động, tự tin; các tiêu chí thể hiện sự quyết tâm thực hiện nhiệm vụ đã đề ra và khả năng tự kiểm tra, đánh giá và tính sáng tạo còn yếu.

- *Qua đánh giá của GV mầm non về mức độ biểu hiện của TTL của trẻ MGB* (thông qua phiếu xin ý kiến đánh giá của các GV trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non tại các lớp ở một số trường mầm non trên địa bàn TP Hà Nội) cũng cho thấy, biểu hiện TTL cho trẻ ở các tiêu chí đều thấp và không đồng đều giữa các tiêu chí: Tiêu chí 1 có 48,6% số trẻ đạt được biểu hiện này; ở tiêu chí 2, số trẻ đạt được ít hơn, chỉ có 31,8% - điều này cho thấy, khả năng tự lập trong khả năng tự kiểm tra, đánh giá của trẻ còn thấp, trẻ cũng chưa thực sự quyết tâm thực hiện những nhiệm vụ đã đề ra; ở tiêu chí 3 - tiêu chí “nâng cao” vì đòi hỏi trẻ không những tự lập trong hành động mà còn biết sáng tạo ra những hoạt động trong những tình huống mới - chỉ có 19,5% trẻ bộc lộ được khả năng này.

- *Qua khảo sát đánh giá của GV về ảnh hưởng của một số yếu tố khách quan, chủ quan đến việc hình thành, biểu hiện TTL của trẻ MGB*, chúng tôi thấy, đánh giá của GV các trường mầm non cũng trùng khớp với quan điểm của chúng tôi về các yếu tố có ảnh hưởng đến biểu hiện TTL của trẻ ở trường mầm non. Đa số các GV được hỏi đều cho rằng các yếu tố đều có ảnh hưởng nhiều, đặc biệt là về nội dung giáo dục của GV về TTL cho trẻ và nhận thức của trẻ (hai yếu tố này đều có 76,7% GV cho rằng có ảnh hưởng nhiều và chỉ có 1 ý kiến GV cho rằng là ít/ không ảnh hưởng). GV hoặc các nhà giáo dục bên cạnh phân tích, đánh giá về thực trạng các biểu hiện của TTL ở trẻ thì việc xem xét, chú ý đến các yếu tố có

tác động, ảnh hưởng nhất định đến các biểu hiện của trẻ là cần thiết, quan trọng, sẽ đưa ra được các biện pháp giáo dục toàn diện, có hệ thống, hiệu quả.

Qua kết quả khảo sát, đánh giá về thực trạng, có thể nhận thấy:

- *Về phía trẻ*: Đa số trẻ MGB còn chưa tự tin khi tham gia vào các hoạt động, chưa thể hiện khả năng tự lập của mình; số lượng trẻ có biểu hiện TTL ở mức độ thành thạo (khá, tốt) còn thấp, những biểu hiện này chủ yếu tập trung ở tiêu chí 1, có rất ít trẻ có khả năng tái tạo và sáng tạo (tiêu chí 2, 3);

- *Về phía GV*: Nhiều khi GV còn tự thực hiện các hoạt động hộ trẻ cho nhanh chóng hoặc để đảm bảo các hoạt động đó được tốt hơn vì cho rằng trẻ làm vụng về, chậm chạp; một số GV không hiểu đầy đủ về việc giáo dục và rèn luyện TTL cho trẻ, họ chỉ quan tâm nhiều đến môi trường khi tổ chức học và chơi cho trẻ mà ít quan tâm đến những hoạt động sinh hoạt hàng ngày của trẻ.

Việc tổ chức các hoạt động sinh hoạt hàng ngày chưa được GV chú trọng trong việc lên kế hoạch và giả định những tình huống có thể xảy ra, vì vậy chưa định hướng những tác động của môi trường tới hành động tự lập của trẻ trong quá trình hoạt động sinh hoạt hàng ngày. Khi tổ chức các hoạt động sinh hoạt hàng ngày, GV chỉ mới đề cập và quan tâm nhiều đến việc tổ chức các hoạt động chung chứ chưa chú ý đến tâm lý hoạt động của mỗi trẻ (điều này hạn chế có thể do sĩ số trẻ/lớp đông, quá đông). Mối quan hệ tương hỗ trẻ - trẻ, trẻ - nhóm trẻ, trẻ - GV còn bị hạn chế.

- *Về cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ (đồ dùng, đồ chơi...)*: Ở một số trường các đồ dùng đồ chơi chuẩn bị cho các hoạt động học tập hay vui chơi cho trẻ thường là làm một lần như một "khung" có sẵn cho cả một năm học, một vài chủ điểm GV có thay mới đồ dùng, đồ chơi cho trẻ nhưng số lượng chưa nhiều, chưa thật đầy đủ; các đồ dùng trong các sinh hoạt hàng ngày chưa phù hợp với khả năng của trẻ về kích cỡ, về sự logic giữa đồ dùng, môi trường với hành động mà trẻ cần thực hiện.

4. Đề xuất một số biện pháp giáo dục TTL cho trẻ MGB (3-4 tuổi)

4.1. Cho trẻ thường xuyên luyện tập các hoạt động vừa sức để hình thành ở trẻ kỹ năng và thói quen tự hoạt động:

- *Ý nghĩa*: Tự lập là nền tảng của nhiều phẩm chất tốt sau này, kích thích lòng ham học hỏi, ưa khám phá, tính kỉ luật, tinh thần không ngại khó khăn, khả năng sáng tạo và tư duy logic cho trẻ. Rèn luyện TTL cho trẻ ngay từ những việc nhỏ nhất hàng ngày, thường

xuyên luyện tập các hoạt động vừa sức là bí quyết quan trọng trong quá trình dạy trẻ của các nhà giáo dục mầm non.

- *Nội dung và hình thức thực hiện*. Ngay từ đầu năm học, GV phải đặt ra các mục tiêu để rèn luyện các kĩ năng cho trẻ lớp mình, đó là: + Kĩ năng phục vụ bản thân: Tự cất đồ chơi, tự cởi và mặc quần áo, rửa mặt, rửa tay, tự đi dép, tự cất dép, lấy đồ dùng cá nhân của mình khi đến lớp và khi ra về, tự xúc ăn, tự lấy và cất gối...; + Kĩ năng giữ gìn vệ sinh: Tự thay quần áo khi thấy bẩn, tự xúc miệng nước muối sau khi ăn, xả nước sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi quy định, rửa tay bằng xà phòng khi tay bẩn và trước khi ăn, nhặt rác, bỏ rác vào đúng nơi qui định, tự rửa tay, chân khi thấy bẩn, biết tự đi vệ sinh khi thấy có nhu cầu...[2; tr 37]; + Kĩ năng hỗ trợ người khác: Lấy, cất đồ dùng học tập, chuẩn bị bàn ăn, giường ngủ cùng cô, giúp đỡ bạn khi được đề nghị, xách phụ đồ, tưới cây...

Kiên quyết để trẻ tự thực hiện những công việc trong khả năng của mình, GV sẽ giúp đỡ trẻ khi thực sự cần thiết, không làm hộ trẻ để hạn chế việc trẻ dựa dẫm ỷ lại vào người lớn; tạo cơ hội cho trẻ tự lực trong hoạt động có thể được bắt đầu từ việc lôi cuốn trẻ vào các hoạt động đa dạng. Việc cho trẻ tập luyện thói quen có thể được tiến hành dưới các hình thức khác nhau, tùy thuộc vào hoàn cảnh và điều kiện giáo dục, cụ thể: có lúc, cần đề ra cho trẻ nhiệm vụ tập cho được thói quen thực hiện những thao tác nhất định; có lúc chỉ cần lôi cuốn trẻ cùng tham gia công việc với người lớn trong đó trẻ buộc phải lặp lại các hành vi đã học một cách không chủ định và không bị gò bó; có khi GV lại phải khuyến khích trẻ có nguyện vọng tự luyện tập để có được những thói quen.

4.2. nêu gương, động viên, khuyến khích trẻ kịp thời:

- *Ý nghĩa*: Giúp trẻ thấy phấn khởi, tự tin tiếp tục cố gắng thực hiện tốt hơn các công việc, đồng thời, tạo sự hứng thú, cuốn hút đối với các trẻ khác cùng hướng vào thực hiện tốt các mục tiêu công việc sinh hoạt hàng ngày, qua đó góp phần xây dựng TTL cho trẻ một cách hiệu quả.

- *Nội dung và hình thức thực hiện*: Cách mà trẻ có thể nhận thức và làm theo nhanh nhất là bắt chước những hành vi, cử chỉ, cách hành động của người lớn, chính vì vậy bản thân GV phải có những hành vi chuẩn về kĩ năng cũng như cách thức thực hiện các hoạt động, đặc biệt là các trình tự, thao tác không được làm tắt, làm qua loa. Ví dụ như việc cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ (nếu GV không thực hiện đúng, thường xuyên sẽ khiến trẻ không hình thành TTL, không thực hiện hoạt động

một cách có ý thức đúng đắn; hoặc khi hướng dẫn trẻ rửa tay theo các bước mà khi thực hiện, GV không tuân thủ thì nếu trẻ nhìn thấy sẽ bắt chước ngay). Việc biểu dương, khen ngợi là cần thiết xong không phải việc biểu dương, khen thưởng ở bất cứ đâu và bất cứ lúc nào cũng là có ích. Chỉ khen ngợi khi trẻ thực sự có cố gắng hoặc có những tiến bộ so với trước đây. Việc khen ngợi của người lớn phải có tác dụng hướng dẫn hành động của trẻ. Tức là, phải chỉ ra trẻ được khen về cái gì và vì sao trẻ được khen để định hướng cụ thể cho trẻ phát huy việc làm tốt của mình. Ví dụ: Cô khen bạn Lan đã biết giúp đỡ cô cất đồ chơi vào đúng nơi quy định; cô khen bạn Hà hôm nay đã tự biết cất balo vào tủ của mình... Khen thưởng phải kịp thời mới có tác dụng kích thích trẻ, bởi vì, đối với trẻ nhỏ, nếu để lâu trẻ sẽ hết hứng thú. Các hình thức khen thưởng, động viên trẻ rất đa dạng: có khi chỉ là một lời tuyên dương, một cử chỉ thân ái, một cử chỉ tin cậy của người lớn, cũng có khi là vật thưởng. Cần giải thích cho trẻ biết trân trọng việc được khen, chứ không phải chỉ coi trọng giá trị của lời khen và vật thưởng.

Đối với trẻ thực hiện chưa tốt công việc, GV cần có cách động viên, khích lệ khéo léo, phù hợp để giúp trẻ tự tin, tiếp tục cố gắng. Ví dụ: “*con cố gắng lên, sắp làm được rồi*”, “*cô tin con sẽ làm được*”... những lời động viên, khích lệ kịp thời sẽ tạo động lực lớn giúp trẻ vượt qua mặc cảm tự ti, vươn lên hoàn thành các công việc.

Cần chú ý khen những trẻ nhút nhát, thiếu tự tin. Điều quan trọng là tính khách quan của khen thưởng. Nếu khen không đúng, thiếu khách quan thì khen thưởng sẽ gây ra thói kiêu ngạo, tự mãn, ích kỉ, hư danh cho người được khen thưởng

4.3. Xây dựng và sử dụng các tình huống giáo dục:

- *Ý nghĩa:* Tình huống giáo dục là câu chuyện, là sự việc có thật hoặc hư cấu mà nhà giáo dục sử dụng để tuyên truyền, hướng dẫn, định hướng cho trẻ biết nhận xét, đánh giá, đưa ra ý kiến, suy nghĩ và cao hơn là vận dụng vào thực tiễn cuộc sống của chính các bé. Việc xây dựng và sử dụng các tình huống giáo dục TTL cho trẻ sẽ giúp trẻ nhận thức được về chuẩn mực tự lập trong thực tiễn, hình thành thái độ đúng đắn; phát triển kĩ năng ứng xử; giáo dục khả năng tự duy độc lập...

- *Nội dung và hình thức thực hiện:* Các tình huống có thể là: những tình huống có trong kinh nghiệm của GV, những tình huống có trong tác phẩm văn học, những tình huống nảy sinh trong thực tiễn hàng ngày (khen cụ thể bạn nào? việc gì? tự lập ra sao?)... Việc

sử dụng các tình huống cần tuân thủ chặt chẽ ba bước chính là: Đề xuất, giới thiệu tình huống -> Giải quyết tình huống -> Kết luận tình huống và đề ra cách giải quyết mới. Ví dụ: Kể câu chuyện Bé Na quét nhà, dẫn dắt cho trẻ biết cuộc sống hiện tại của nhân vật, vì sao nhân vật lại có đức tính như vậy, do đâu? Kết luận là vì bé Na biết thương mẹ vất vả nên muốn giúp mẹ làm việc nhà... Hoặc cô có thể đọc, kể cho trẻ nghe vào những giờ sinh hoạt chiều một số câu chuyện giáo dục TTL như “Đàn ếch và nồi nước nóng”; “Nam đi học vẽ”; “Khi mẹ vắng nhà”...

Như vậy, muốn giáo dục TTL cho trẻ, phải đặt trẻ trong những tình huống cuộc sống, cần phải thể hiện liên tục các hành vi tự lập để trẻ bắt chước noi theo. Bởi vì, cơ sở của việc tự rèn luyện thói quen tự hoạt động cho trẻ nhỏ là hoàn cảnh sống hiện thực, là tình huống cụ thể mà người lớn nói chung và các GV ở trường nói riêng thiết kế ra, tổ chức và đưa trẻ vào đó, nhằm tạo điều kiện để trẻ có cơ hội lựa chọn và thực hiện những hành động đúng chuẩn mực trong các tình huống khác nhau.

Giáo dục TTL cho trẻ cần phải tiến hành thường xuyên, từ sớm ở lứa tuổi mầm non. Đối với trẻ MGB (3-4 tuổi) các nhà giáo dục cũng như phụ huynh cần phải đánh giá đúng thực tế khả năng tự lập của trẻ MGB, phải tin tưởng vào trẻ; tạo cho trẻ điều kiện tham gia vào hoạt động hàng ngày (nhất là tự phục vụ và vui chơi). Thông qua đánh giá chính xác mức độ biểu hiện TTL của trẻ, GV và phụ huynh học sinh sẽ có hướng điều chỉnh bằng cách sử dụng, áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp nhất. Sự kết hợp giữa giáo dục gia đình và giáo dục nhà trường cần đặt lên vị trí hàng đầu. GV cần phải theo dõi thường xuyên, đánh giá được mức độ khả năng tự lập của trẻ, nhận ra những trẻ yếu kém, và có biện pháp chủ động giúp đỡ trẻ khắc phục khả năng tự lập kém. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Ánh Tuyết (2002). *Tâm lí học trẻ em lứa tuổi mầm non*. NXB Giáo dục.
- [2] Bộ GD-ĐT (2015). *Chương trình Giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Phạm Thị Châu - Nguyễn Thị Oanh - Trần Thị Sinh (2004). *Giáo dục học mầm non*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Nguyễn Thạc (2006). *Lí thuyết và Phương pháp nghiên cứu sự phát triển của trẻ em*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Nguyễn Thị Nhung (2016). *Tìm hiểu thực trạng biểu hiện tính tự lập của trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt tháng 4/ 2016.